

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT HẢI
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày 20-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Tân

Ông Trần Chấn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Tô Đình Phúc
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Vi Văn T, sinh ngày 04/4/1995 tại Cao Bằng; nơi thường trú: Bản C, xã Y, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nơi ở hiện nay: Thôn P, xã V, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vi Văn T và bà Nông Thị B; có vợ là Dương Thị V; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 09/4/2024 đến ngày 15/4/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người bào chữa: Anh Bùi Văn Bình - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; **có mặt.**

- Người chứng kiến: Anh Phạm Ngọc Q; **vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Do thường xuyên sử dụng ma túy, nên khoảng 09 giờ ngày 09/4/ 2024, bị cáo Vi Văn T một mình đi xe buýt từ thị trấn Cát Hải vào khu vực đường vòng cầu Niệm, Hải Phòng để mua ma túy sử dụng. Bị cáo gặp và mua của một người nam giới không quen biết 1.000.000 đồng được 01 túi nilon đá và 01 gói giấy bạc ma túy Heroine. Bị cáo cất giấu ma túy mua được trong người rồi bắt xe buýt về nhà trọ để sử dụng dần. Khi đi về đến khu vực ngã ba thuộc thôn Minh Hồng, xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thì bị Công an xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải phát hiện, bắt quả tang thu giữ số ma túy nêu trên.

Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt, tuy nhiên tại cơ quan điều tra đã khai: Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 09/4/2024, có chứng kiến Công an xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải bắt quả tang Vi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lực lượng chức năng đã thu giữ của T 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 gói giấy bạc, T khai là ma túy đá và ma túy heroine, mua về để sử dụng cho bản thân. Người chứng kiến chứng kiến toàn bộ quá trình niêm phong tang vật và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 435/KL-KTHS ngày 12/04/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,51 gam, là loại Methamphetamine. Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,31 gam là loại Heroine.

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 03/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu, xác nhận việc điều tra, truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan sai; bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo có hành vi cất giữ trái phép ma túy với khối lượng 0,51 gam là loại Methamphetamine và 0,31 gam là loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Vi Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, vì bị cáo không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

Tại phiên toà, người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh và điều luật mà Đại diện Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát vì: Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, mục đích để sử dụng, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực kinh tế đặc biệt khó khăn nên còn hạn chế về mặt nhận thức pháp luật, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ, hiện nay bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình mặt khác bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật và rất hối hận, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó đã làm rõ: Bị cáo là người nghiện ma túy, hồi 10 giờ 20 phút ngày 09/4/2024, tại khu vực ngã ba thuộc thôn Minh Hồng, xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tổ công tác Công an xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải bắt quả tang bị cáo T đang cất giữ trái phép 0,51 gam Methamphetamine và 0,31 gam Heroine với mục đích để sử dụng.

[3] Như vậy, hành vi cất giữ trái phép chất ma túy nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt đã được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng trên là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi được xác định là vùng kinh tế đặc biệt khó khăn của cả nước do đó về nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ. Bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân không có tiền án tiền sự nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, xét xử dưới mức thấp nhất của mức đề nghị của Viện kiểm sát là đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*" do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Chất ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về các vấn đề khác:

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết, quá trình điều tra cũng không xác định được cụ thể tên, tuổi và địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở lập hồ sơ xử lý là có căn cứ.

[10] Về án phí hình sự: Bị cáo thuộc đối tượng dân tộc thiểu số sống tại các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

- Tuyên bố bị cáo Vi Văn T **phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**,

- Xử phạt bị cáo Vi Văn T **21 (hai mươi mốt)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/4/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định số 435MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng **ngày 03/7/2024** của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải.

Về án phí hình sự: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV06);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND xã Yên Thổ, huyện Bảo Lâm, Cao Bằng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh